

Jur. No. on Roll.	NAME.	LOT.	CON.	Other Description.	P.O.	Occupation.
664	McGregor, Donald	.24	5 con	M F & F S.	5.	Far
662	McGregor, Duncan	.24	5 con	M F and O.	5.	Far
663	McGregor, Peter	.24	5 con	M F & F S.	5.	Far
J407	McGugan, Angus	s hf 20	2 con	M F and O.	5.	Far
J408	McGugan, Archibald	s hf 20	2 con	M F and O.	5.	C
406	McGugan, Hugh	s hf 20	2 con	M F and O.	5.	T
J582	McIntyre, James C.	w hf n hf 23	4 con	M F and O.	5.	Far
J494	McKellar, Alex D.	s hf 21	3 con and o p.	M F and O.	5.	Far
J583	McKellar, Duncan	n hf 24	4 con	M F and T.	5.	Far
J411	McKellar, John A.	n hf 21	2 con and o p.	M F and O.	5.	Far
J491	McKellar, John D.	s hf 20	3 con and o p.	M F and O.	5.	Far
J410	McLean, Allan	s hf 21	2 con and o p.	M F and O.	5.	Far
J318	McMillan, Donald	s hf s hf 20	1 con	M F and O.	5.	Far
J319	McMillan, Malcolm	s hf s hf 20	1 con	M F and O.	5.	Far
269	McRae, Duncan A	s hf 17	2 con and o p.	M F and O.	6.	Far
J322	McRae, John	n hf 21	1 con	M F and O.	5.	Far
J320	McRae, Philip B	n hf 20	1 con and o p.	M F and O.	5.	Far
400	McTaggart, Hugh	n hf 18	2 con	M F and O.	6.	Far
401	McTaggart, Hugh jr.	n hf 18	2 con	M F & F S.	6.	Far
J399	McTaggart, Peter	n hf 17	2 con	M F and O.	6.	Far
J656	McVicar, Arch	s hf 22	5 con	M F and O.	5.	Far
657	McVicar, David	s hf 22	5 con	M F and O.	5.	Far
J637	Olde, William	pt s hf n hf 16	2 con	M F and	6.	Far
J309	Pole, Frank J	n hf 17	1 con and o p.	M F and O.	6.	Far
J317	Quick, William R	n pt 19	1 con	M F and O.	5.	Far

Jur. No. on Roll.

J492 Sto

179 Su

J311 Squ

J310 Squ

J574 To

653 Ya

395 B

640 C

329 C

332 C

569 D

568 D

335 L

334 L

419 L

559 C